

Kính gửi: Vụ Giáo dục Tiểu học, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Công văn số 2123/BGDĐT-GDTH ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc báo cáo thực trạng dạy học 2 buổi/ngày, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông báo cáo như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm học 2017-2018, tỉnh Đắk Nông có 148 trường (trong đó 01 trường Tư thục). Tổng số lớp tiểu học: 2402 lớp, với 68040 học sinh, tăng so với cùng kỳ năm học trước là 1664 em. Trong đó học sinh DTTS là 24.126 em, chiếm tỉ lệ 35.5%; học sinh nữ là 33527 em, chiếm tỉ lệ 49.28%. Tổng số cán bộ quản lý: 348 người; Giáo viên giảng dạy: 3.385 người, tỉ lệ giáo viên/lớp: 1,4.

1/ Thuận lợi

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân (HĐND) và Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, ngành, đoàn thể xã hội, sự đồng thuận của nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

Ban giám hiệu các trường chú trọng đến việc giáo dục toàn diện học sinh, đã huy động mọi nguồn lực sẵn có về giáo viên, cơ sở vật chất,... để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên có bản lĩnh chính trị vững vàng; đa số có trình độ trên chuẩn, có kinh nghiệm và tâm huyết với nghề, đoàn kết, gắn bó, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc; luôn có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

2/ Khó khăn

Đắk Nông là một tỉnh miền núi cao, biên giới, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh còn nhiều khó khăn, cơ sở hạ tầng thấp kém, đời sống nhân dân thiếu thốn (nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số), học vấn còn nhiều chênh lệch giữa các vùng miền trong tỉnh, ngân sách đầu tư cho giáo dục còn hạn chế.

Nhiều cơ sở giáo dục có tỉ lệ giáo viên trên lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học chưa đảm bảo theo quy định để thực hiện dạy học 2 buổi/ngày.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1/ Công tác quản lý, chỉ đạo

Thực hiện công văn số 3868/BGDĐT-GDTH ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTH năm học 2017-2018, nhằm giúp nhà trường thực hiện đổi mới phương pháp dạy học,

thực hiện hiệu quả mục tiêu giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tạo cơ hội để học sinh vươn lên trong quá trình học tập, bộc lộ và phát huy năng lực của bản thân, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành công văn số 1571/SGDDĐT-GDTH ngày 01/9/2017 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở các trường tiểu học. Theo đó, Sở Giáo dục và Đào tạo đã hướng dẫn các cơ sở giáo dục đủ điều kiện về đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất thì tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh, đối với các trường chưa đủ giáo viên có thể hợp đồng giáo viên tùy vào nhu cầu của phụ huynh học sinh; có thể tăng cường tổ chức bán trú để nâng cao chất lượng dạy học, đáp ứng nhu cầu của cha mẹ học sinh. Khi tổ chức bán trú cần chú ý đến điều kiện tổ chức bán trú, chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm trong bữa ăn của học sinh theo quy định; có các giải pháp bảo vệ an toàn cho học sinh, phòng chống tai nạn đuối nước và các hành vi xâm hại thân thể các em.

2/ Nội dung, hình thức tổ chức

a) Nội dung

Sở Giáo dục và Đào tạo đã hướng dẫn các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch dạy học, sắp xếp thời khóa biểu phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường, chú ý đặt lợi ích của học sinh lên hàng đầu; thời lượng tối đa 7 tiết học/ngày, cụ thể:

Buổi thứ nhất tập trung dạy các tiết học theo quy định tại Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Buổi thứ hai gồm các tiết học theo quy định tại Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT chưa dạy ở buổi thứ nhất và các tiết tăng cường, tiết tự chọn, các hoạt động giáo dục khác. Tùy vào điều kiện cụ thể tại đơn vị, nhà trường chủ động lựa chọn nội dung phù hợp đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của học sinh và phụ huynh học sinh trên tinh thần tự nguyện, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện (kỹ năng, năng lực, phẩm chất) người học như:

Môn Toán, tiếng Việt cần tăng thời lượng để bổ sung các nội dung học sinh chưa hoàn thành của buổi thứ nhất, đặc biệt chú ý tăng cường thời lượng môn tiếng Việt cho học sinh lớp 1; thực hành trải nghiệm các kiến thức đã học giúp học sinh vươn lên hoàn thành yêu cầu bài học, phát huy các năng lực và sở trường của học sinh. Các môn học tự chọn: tiếng Anh, Tin học, tiếng dân tộc...

Tổ chức một số hoạt động giáo dục khác: đọc sách tại thư viện, câu lạc bộ khoa học, văn nghệ, thể thao; trải nghiệm thực tiễn, trải nghiệm sáng tạo; các tiết học ngoài nhà trường, tham quan dã ngoại...

b) Hình thức

Sở Giáo dục và Đào tạo đã hướng dẫn các đơn vị chủ động, linh hoạt lựa chọn các hình thức dạy học phù hợp với đối tượng học sinh; có thể phân loại học sinh theo nhóm cùng trình độ hoặc nhóm hỗn hợp, ngẫu nhiên... Các hình thức dạy học, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục phải đảm bảo nguyên tắc dạy học lấy hoạt động học của học sinh làm trung tâm nhằm phát huy năng lực, phẩm chất và các kỹ năng của học sinh. Học sinh được tự học dưới sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp, không giao bài tập về nhà cho

học sinh. Tổ chức các câu lạc bộ theo sở thích để có điều kiện bồi dưỡng năng khiếu của học sinh; căn cứ theo chủ đề năm học, chủ đề từng tháng giáo viên lựa chọn nội dung phù hợp để tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh.

3/ Huy động kinh phí

Những trường chưa đủ định mức biên chế giáo viên để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đã tiến hành hợp đồng giáo viên theo nhu cầu của phụ huynh học sinh; kinh phí để chi trả cho giáo viên hợp đồng được nhà trường huy động thỏa thuận từ phụ huynh học sinh theo quy định tại Chỉ thị 06/CT-UBND ngày 7/8/2017 của UBND tỉnh, thực hiện trên tinh thần thu đủ chi, báo cáo công khai trước toàn thể phụ huynh học sinh và thể hiện thành mục riêng trong kế hoạch 2 buổi/ngày của nhà trường.

4/ Công tác bán trú

Năm học 2017-2018 toàn tỉnh có 42 cơ sở giáo dục tổ chức bếp ăn bán trú (chiếm 28.37%), với 8893 học sinh tham gia ăn bán trú (chiếm 10.07%); có đủ phòng để học sinh tham gia bán trú ngủ, nghỉ sau giờ ăn trưa; các bếp ăn bán trú được tổ chức đúng quy trình của bếp ăn 01 chiều, được Trung tâm Y tế dự phòng cấp huyện cấp giấy chứng nhận bếp ăn vệ sinh an toàn thực phẩm. Đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên nhà bếp được khám sức khỏe định kỳ và hàng năm được tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm. Trong năm học vừa qua chưa để xảy ra những chuyện đáng tiếc như: phụ huynh phản ánh về chất lượng bữa ăn hoặc học sinh bị ngộ độc thực phẩm... Kinh phí cho bữa ăn bán trú của học sinh được nhà trường hợp và thỏa thuận với phụ huynh, được hoạch toán và niêm yết công khai, với mức thu đủ chi.

5/ Các giải pháp đã triển khai thực hiện

Xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn, hướng dẫn việc thực hiện nội dung, chương trình, kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày cho cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán trên địa bàn toàn tỉnh; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện dạy học 2 buổi/ngày nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả dạy học.

Đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường các hoạt động thực hành, vận dụng các kiến thức đã học vào thực tiễn; tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp nhằm phát huy năng lực, phẩm chất và rèn luyện các kỹ năng sống cho học sinh.

Hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch dạy học, sắp xếp thời khóa biểu, nội dung chương trình dạy học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và nhu cầu của phụ huynh học sinh.

Ngay từ đầu năm học, các cơ sở giáo dục đã tổ chức họp phụ huynh học sinh để tuyên truyền về nội dung chương trình và hiệu quả của việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày nhằm tạo sự đồng thuận trong quá trình tổ chức dạy học.

Làm tốt công tác xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ dạy học 2 buổi/ngày.

6/ Kết quả tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

Số học sinh học các buổi trong tuần, toàn tỉnh có 68040 học sinh. Trong đó chia ra:

Số học sinh học 5 buổi/tuần: 13264 em, tỉ lệ: 19.49%.

Số học sinh học 6 buổi/tuần: 3896 em, tỉ lệ: 5.73%.

Số học sinh học 7 - 8 buổi/tuần: 12906 em, tỉ lệ: 18.97%.

Số học sinh học 9 - 10 buổi/tuần: 37974 em, tỉ lệ: 55.8%.

Số lớp dạy học các buổi trong tuần, toàn tỉnh có 2402 lớp. Trong đó chia ra:

Số lớp dạy học 5 buổi/tuần: 469 lớp, tỉ lệ: 19.53%

Số lớp dạy học 6 buổi/tuần: 134 lớp, tỉ lệ: 5.58%

Số lớp dạy học 7 - 8 buổi/tuần: 456 lớp, tỉ lệ: 18.98%

Số lớp dạy học 9 - 10 buổi/tuần: 1343 lớp, tỉ lệ: 55.91%

III. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đảm bảo nguyên tắc lấy hoạt động học của học sinh làm trung tâm; tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp nhằm phát huy năng lực, phẩm chất và rèn luyện các kỹ năng sống cho học sinh; thực hiện hiệu quả mục tiêu giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo UBND cấp huyện rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên đảm bảo định mức số lượng giáo viên theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ giáo dục và Đào tạo để thực hiện dạy học 2 buổi/ngày và chương trình, sách giáo khoa mới; có kế hoạch bổ sung đủ số lượng giáo viên môn tiếng Anh và môn Tin học để thực hiện dạy học 2 buổi/ngày và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Đồng thời, chỉ đạo các Sở, Ban, ngành, UBND các cấp đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, đảm bảo đủ phòng học để thực dạy học 2 buổi/ngày tiến tới thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

Hướng dẫn các cơ sở giáo dục kết hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể tập trung tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân về mục đích và ý nghĩa của việc dạy 2 buổi/ngày tiến tới thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới, đồng thời giúp họ thấy được trách nhiệm của mình trong quá trình tham gia hỗ trợ nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1/ Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo

Để thực hiện có hiệu quả việc dạy 2 buổi/ngày và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể theo đúng kế hoạch và lộ trình, tỉnh Đắk Nông đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ, Ban ngành có liên quan có kế hoạch tăng cường chương trình kiên cố hóa trường lớp học để Đắk Nông sớm đủ điều kiện về cơ sở vật chất (mỗi lớp có một phòng riêng) để tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới và dạy học 2 buổi/ngày đối với cấp tiểu học.

Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên về lộ trình chuyển đổi dạy học 2 buổi/ngày đáp ứng việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới theo lộ trình.

2/ Đối với UBND tỉnh

Bổ sung đội ngũ giáo viên đảm bảo đủ định mức số lượng giáo viên theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ giáo dục và Đào tạo để thực hiện dạy học 2 buổi/ngày và Chương trình, sách giáo khoa mới

Chỉ đạo UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch điều chỉnh, bổ sung đủ số lượng giáo viên môn tiếng Anh và môn Tin học để thực hiện dạy học 2 buổi/ngày và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

Chỉ đạo UBND cấp huyện ưu tiên bố trí kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đảm bảo điều kiện thực hiện dạy học 2 buổi/ngày và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới theo lộ trình.

Trên đây là báo cáo thực trạng dạy học 2 buổi/ngày năm học 2017-2018 và phương hướng triển khai thực hiện dạy học 2 buổi/ngày trong thời gian tới nhằm chuẩn bị triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông, rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến, chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo để bậc Tiểu học tỉnh Đắk Nông thực hiện đạt chất lượng cao hơn trong những năm tiếp theo.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh (thay b/c);
- Giám đốc, PGĐ Sở (thay b/c);
- Website Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, GDTH.

GIÁM ĐỐC

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đỗ Chi Việt Hà

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐẮK NÔNG

MẪU BIỂU THÔNG KÊ SỔ HỌC SINH HỌC 2 BUỔI/NGÀY
(Đính kèm Công văn số **MAT**/SGDDT-GDTH ngày **0** tháng **6** năm **2018**)

THÔNG KÊ SỔ LƯỢNG HỌC SINH HỌC CÁC BUỔI TRONG TUẦN NĂM HỌC 2017 -2018

Đơn vị	HỌC SINH																									
	Học sinh lớp 1					Học sinh lớp 2				Học sinh lớp 3			Học sinh lớp 4			Học sinh lớp 5										
Tổng số	Tổng số	Số HS học 5 buổi/tuần	Số HS học 6 buổi/tuần	Số HS học 7-8 buổi/tuần	Số HS học 9-10 buổi/tuần	Tổng số	Số HS học 5 buổi/tuần	Số HS học 6 buổi/tuần	Số HS học 7-8 buổi/tuần	Số HS học 9-10 buổi/tuần	Tổng số	Số HS học 5 buổi/tuần	Số HS học 6 buổi/tuần	Số HS học 7-8 buổi/tuần	Số HS học 9-10 buổi/tuần	Tổng số	Số HS học 5 buổi/tuần	Số HS học 6 buổi/tuần	Số HS học 7-8 buổi/tuần	Số HS học 9-10 buổi/tuần						
Króng Nô	8106	1786	198	65	592	931	1522	144	78	445	855	1738	131	88	576	943	1597	93	34	506	964	1463	100	14	462	887
Cư Jút	8919	2058	131	0	523	1404	1635	478	0	220	937	1833	550	0	163	1120	1651	410	59	100	1082	1742	454	70	177	1041
Đăk Mil	11092	2391	159	49	1031	1152	2026	145	58	911	912	2329	172	47	781	1329	2206	203	0	810	1193	2140	174	0	760	1206
Đăk Song	8989	1934	136	231	734	833	1692	267	425	521	479	1927	15	334	1114	464	1795	91	289	902	513	1641	84	317	780	460
Gia Nghĩa	6592	1536			119	1417	1090			68	1022	1420			1420	1352					1352	1194				1194
Đăk Glong	8656	2143	779	0	0	1364	1566	573	0	0	993	1745	500	266	0	979	1577	504	393	0	680	1625	688	291	0	646
Đăk Rlấp	8808	1846	92	0	0	1754	1520	254	12	0	1254	1812	290	11	10	1501	1821	308	164	46	1303	1809	306	253	62	1188
Tuy Đức	6878	1570	1158		109	303	1374	1050		86	238	1338	902	111	98	227	1370	894	132	113	231	1226	831	105	87	203
Tổng số	68040	15264	2653	345	3108	9158	12425	2911	573	2251	6690	14142	2560	857	2742	7983	13369	2503	1071	2477	7318	12840	2637	1050	2328	6825

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐẮK NÔNG

MẪU BIỂU THÔNG KÊ SỐ LỚP DẠY HỌC 2 BUỔI/NGÀY

(Đính kèm Công văn số 1641/SGDDĐT-GDTH ngày 19 tháng 6 năm 2018)

THÔNG KÊ CÁC LỚP TỔ CHỨC DẠY HỌC CÁC BUỔI TRONG TUẦN NĂM HỌC 2017 -2018

Đơn vị	LỚP HỌC																									
	Lớp 1				Lớp 2				Lớp 3			Lớp 4			Lớp 5											
Tổng số	Tổng số	Số lớp dạy học 5 buổi/tuần	Số lớp dạy học 6 buổi/tuần	Số lớp dạy học 7-8 buổi/tuần	Số lớp dạy học 9-10 buổi/tuần	Tổng số	Số lớp dạy học 5 buổi/tuần	Số lớp dạy học 6 buổi/tuần	Số lớp dạy học 7-8 buổi/tuần	Số lớp dạy học 9-10 buổi/tuần	Tổng số	Số lớp dạy học 5 buổi/tuần	Số lớp dạy học 6 buổi/tuần	Số lớp dạy học 7-8 buổi/tuần	Số lớp dạy học 9-10 buổi/tuần	Tổng số	Số lớp dạy học 5 buổi/tuần	Số lớp dạy học 6 buổi/tuần	Số lớp dạy học 7-8 buổi/tuần	Số lớp dạy học 9-10 buổi/tuần						
Krong Nô	304	65	8	3	20	34	57	5	3	15	34	65	8	4	21	32	59	4	2	18	35	58	5	2	19	32
Cư Jút	328	72	7	0	21	44	67	10	0	14	43	67	20	0	3	44	61	15	2	1	43	61	21	2	4	34
Đắk Mil	386	82	8	2	30	42	72	7	2	32	31	81	10	2	28	41	76	9	0	27	40	75	9	0	28	38
Đắk Song	312	65	4	8	26	27	63	10	14	19	20	63	1	10	30	22	63	4	9	33	17	58	3	8	31	16
Gia Nghĩa	212	47			5	42	38			4	34	45				45	45				45	37				37
Đắk Glong	278	66	16	10	0	40	55	24	0	0	31	56	15	9	0	32	51	11	13	0	27	50	22	9	0	19
Đắk Rlấp	334	74	7	0	0	67	64	10	0	0	54	67	12	0	1	54	68	13	4	2	49	61	11	6	5	39
Tuy Đức	248	54	32	10	3	9	52	39		5	8	49	25	0	4	20	47	30	0	4	13	46	34	0	3	9
Tổng số	2402	525	82	33	105	305	468	105	19	89	255	493	91	25	87	290	470	86	30	85	269	446	105	27	90	224

